

Bắc Giang, ngày 26 tháng 4 năm 2022

GIẤY PHÉP XÂY DỰNG
Số: 998 /GPXD

- Cấp cho: Công ty cổ phần xây dựng và dịch vụ Tuấn Quỳnh.
 - Người đại diện: Trần Trọng Tiến. Chức vụ: Giám đốc.
 - Địa chỉ: Thôn Trung, xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.
- Được phép xây dựng các công trình thuộc dự án: Khu đô thị mới Đông Bắc, thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên trên thửa đất đã được UBND tỉnh Bắc Giang giao tại các Quyết định: số 1071/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 (đợt 1) diện tích 103.704,1m²; số 154/QĐ-UBND ngày 24/02/2021 (đợt 2) diện tích 18.500,7m²; số 1169/QĐ-UBND ngày 01/11/2021 (đợt 3) diện tích là 21.312,5m²; số 191/QĐ-UBND ngày 24/02/2022 (đợt 4) diện tích là 7.748,9m².
Tổng diện tích đất là 151.266,2m².
 - Vị trí xây dựng: Thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.
 - Theo thiết kế bản vẽ thi công xây dựng công trình được Chủ đầu tư phê duyệt.
 - Do Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng Sao Mộc lập. Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng Sao Mộc có chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số HAN-00019106 do Sở Xây dựng Hà Nội cấp ngày 23/01/2019.

Năng lực hành nghề của các cá nhân tư vấn thiết kế:

TT	Chức danh đảm nhận	Tên chủ nhiệm, chủ trì	Số chứng chỉ
1	Chủ nhiệm dự án	Ngô Hồng Sơn	KS-027-03782
2	Chủ trì thiết kế kiến trúc	Nguyễn Quang Hòa	KTS-04-02416-A
3	Chủ trì thiết kế giao thông, cấp thoát nước	Phan Đăng Hòa	KS-02193-01656
4	Chủ trì thiết kế điện	Vũ Xuân Tùng	KS-04-11452
5	Chủ trì thiết kế kết cấu	Trần Văn Tăng	KS-280-03955

- Đơn vị thẩm tra: Trung tâm Quy hoạch xây dựng Bắc Giang có chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số BAG-00002055 do Sở Xây dựng Bắc Giang cấp ngày 09/6/2017.

Năng lực hành nghề của các cá nhân tư vấn thẩm tra:

TT	Chức danh đảm nhận	Tên chủ nhiệm, chủ trì	Số chứng chỉ
1	Chủ trì thẩm tra hạng mục giao thông, san nền	Hoàng Đình Duy	KS-24-00264

TT	Chức danh đảm nhận	Tên chủ nhiệm, chủ trì	Số chứng chỉ
2	Chủ trì thẩm tra hạng mục điện	Nguyễn Văn Trình	BAG-00029781
3	Chỉ trì thẩm tra hạng mục cấp, thoát nước	Hoàng Thị Ánh	BAG-00029747
4	Chủ trì thẩm tra hạng mục thông tin liên lạc	Nguyễn Hoàn Thi	KS-04-06704-A

- Đơn vị thẩm định: Sở Xây dựng tỉnh Bắc Giang.

- Gồm các nội dung sau:

* Hạng mục san nền: San nền cho từng ô xây dựng công trình trong phạm vi ranh giới đất được giao (*đợt 4*), cao độ san nền theo hồ sơ thiết kế và quy hoạch đã được phê duyệt. San nền theo phương pháp đường đồng mức; cao độ san nền trung bình từ 5.25m đến 5.95m; hướng dốc thoát nước ra các tuyến đường giao thông;

* Hạng mục đường giao thông (*gồm nền- mặt đường, vỉa hè, cây xanh, rãnh biên, hệ thống đảm bảo an toàn giao thông*): Các tuyến đường được cấp phép trong phạm vi ranh giới đất được giao, cụ thể như sau:

+ Tuyến đường có mặt cắt 1-1: Tuyến T3 từ cọc 3B+6 đến cọc 8B và đoạn từ cọc 9 đến cọc CT. Mặt cắt ngang nền đường $B_{nền}=26,0m$, trong đó: Bề rộng mặt đường $B_{mặt}=14,0m$, bề rộng hè đường $B_{hè}=2 \times 6,0=12,0m$; độ dốc ngang mặt đường $I_{mặt}=2,0\%$; độ dốc ngang hè đường $I_{hè}=2,0\%$ hướng về rãnh biên.

+ Tuyến đường có mặt cắt 2-2 gồm: Tuyến T6 từ cọc 7 đến cọc 8 và tuyến T10 từ nút N4 đến cọc 4. Mặt cắt ngang nền đường $B_{nền}=15,0m$, trong đó: Bề rộng mặt đường $B_{mặt}=7,0m$, bề rộng hè đường $B_{hè}=2 \times 4,0=8,0m$; độ dốc ngang mặt đường $I_{mặt}=2,0\%$; độ dốc ngang hè đường $I_{hè}=2,0\%$ hướng về rãnh biên.

+ Tuyến đường có mặt cắt 3*-3*: Tuyến T7 từ cọc 18 đến cọc 19A. Mặt cắt ngang nền đường $B_{nền}=14,0m$, trong đó: Bề rộng mặt đường $B_{mặt}=7,0m$, bề rộng hè đường $B_{hè}=3,0+4,0=7,0m$; độ dốc ngang mặt đường $I_{mặt}=2,0\%$; độ dốc ngang hè đường $I_{hè}=2,0\%$ hướng về rãnh biên.

* Hạng mục thoát nước mưa trong phạm vi ranh giới đất được giao, gồm các nội dung sau:

+ Tuyến T3, các tuyến thoát nước mưa cấp phép gồm: Tuyến cống chính D1250 từ hố ga 4.16 đến 4.35; tuyến cống B2000 từ hố ga 4.39 đến 6.07 và các tuyến cống ngang D400 qua đường đầu nối vào các hố ga trên tuyến cống chính. Độ dốc thoát nước $I=0.08\%-0.45\%$.

+ Tuyến T6, tuyến thoát nước mưa cấp phép là tuyến cống D800. Độ dốc thoát nước $I=0.92\%$.

+ Tuyến T10, tuyến thoát nước mưa cấp phép gồm: tuyến cống chính D600 từ hố ga 4.32 đến 4.34 và tuyến cống ngang D400 qua đường đầu nối và hố ga trên tuyến cống chính. Độ dốc thoát nước $I=0.17\%$.

+ Tuyến T7, tuyến thoát nước mưa cấp phép là tuyến cống D800. Độ dốc thoát nước $I=0.86\%$.

* Hạng mục thoát nước thải trong phạm vi ranh giới đất được giao, gồm các nội dung sau:

+ Tuyến T3, tuyến thoát nước mưa cấp phép gồm: Tuyến cống D400 từ hố ga 3.03 đến 3.10. Độ dốc thoát nước $I=0,3\%$.

+ Tuyến T10, tuyến thoát nước mưa cấp phép gồm: Tuyến cống D400 từ hố ga 3.07 đến 3.08. Độ dốc thoát nước $I=0.3\%$.

+ Tuyến mương xây B400 phía sau lô đất LK12, LK13 và LK14. Độ dốc thoát nước $I=0,3\%$.

* Hạng mục cấp nước trong phạm vi ranh giới đất được giao gồm:

Tuyến ống chính HDPE D110 chạy phía trước lô đất và tuyến ống cấp nước cho hộ dân HDPE D63.

* Hạng mục điện trong phạm vi ranh giới đất được giao gồm:

+ Điện hạ thế: Gồm các tủ phân phối và đường dây cấp điện từ trạm biến áp về các tủ. Hệ thống đường dây đi ngầm sử dụng loại Cu/xple/pvc/dsta/pvc tiết diện $3 \times 50 + 1 \times 25 \text{mm}^2$, đi trong ống nhựa bảo vệ HDPE D65/50.

+ Điện chiếu sáng: Gồm hệ thống đèn, cột đèn và đường dây cấp điện từ cột E4.3/2B đến E4.3/4A; E4.3/6C đến E4.3/8B; E4.3/4A đến E4.3/3C; E3.4/8B đến E3.4/7A; cột số E4.2/15C và cột số E2.1/12C. Hệ thống dây dẫn đi ngầm, sử dụng loại Cu/xple/pvc/dsta/pvc $4 \times 6 \text{mm}^2$, bọc trong ống nhựa bảo vệ HDPE bảo vệ. Cột đèn sử dụng loại cột thép bát giác liền cần đơn, cao 9,0m. Đèn sử dụng đèn Led, công suất 120W.

* Hạng mục thông tin liên lạc trong phạm vi ranh giới đất được giao gồm:

Hệ thống bể đầu cáp và tuyến ống nhựa uPVC D114, D60 để chờ luồng cáp chạy dọc trên vỉa hè theo các tuyến đường giao thông của khu dân cư. Độ sâu chôn ống trên vỉa hè tối thiểu 0,5m, dưới lòng đường tối thiểu 0,7m. Bố trí các bể cáp với khoảng cách trung bình 40,0-50,0m/bể. Các hố ganivo bố trí với khoảng cách trung bình 7,0-10,0m/hố.

(Chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng, hướng tuyến, vị trí, cao độ và kích thước cấu tạo chi tiết các công trình theo hồ sơ thiết kế kèm theo bản vẽ xin cấp phép xây dựng).

3. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Quyết định của UBND tỉnh Bắc Giang về chuyển mục đích sử dụng và cho Công ty cổ phần xây dựng và dịch vụ thương mại Tuấn Quỳnh để thực hiện Dự án Khu đô thị mới Đông Bắc, thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên gồm: số 1071/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 (đợt 1) diện tích $103.704,1 \text{m}^2$; số 154/QĐ-UBND ngày 24/02/2021 (đợt 2) diện tích $18.500,7 \text{m}^2$; số 1169/QĐ-UBND ngày 01/11/2021 (đợt 3) diện tích là $21.312,5 \text{m}^2$; số 191/QĐ-UBND ngày 24/02/2022 (đợt 4) diện tích là $7.748,9 \text{m}^2$. Tổng diện tích đất là $151.266,2 \text{m}^2$.

4. Giấy phép có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp; quá thời hạn trên thì phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng.

Nơi nhận:

- Công ty cổ phần xây dựng và dịch vụ thương mại Tuấn Quỳnh;
- Đội Q.lý T.tự GTXD&MT huyện Việt Yên (theo dõi, giám sát thực hiện);
- Lưu: MC, VP, QLNDuy, LĐ Sở.

Bản điện tử:

- UBND huyện Việt Yên;
- UBND thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Nghĩa

CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liền kề.
2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.
3. Thực hiện thông báo khởi công xây dựng công trình theo quy định.
4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.
5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi một trong các nội dung quy định tại Khoản 1 Điều 98 Luật Xây dựng năm 2014 thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép.

ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP

1. Nội dung điều chỉnh:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép:

.....

.....

Bắc Giang, ngày tháng năm.....
Thủ trưởng cơ quan cấp giấy phép xây dựng
(Ký tên, đóng dấu)



